

Số: 2995/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 01 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt điều chỉnh danh mục vị trí việc làm,  
bản mô tả công việc, khung năng lực vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức  
và số biên chế công chức của Sở Tài chính giai đoạn 2022-2025**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2021 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;*

*Căn cứ Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 09/3/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về phân cấp quản lý công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Hưng Yên;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 623/TTr-SNV ngày 09/11/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc, khung năng lực vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức và số biên chế công chức của Sở Tài chính giai đoạn 2022-2025 như sau:

1. Danh mục vị trí việc làm: gồm 04 nhóm với 31 vị trí việc làm, trong đó:

- a) Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý: 08 vị trí;
- b) Vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên ngành: 09 vị trí;
- c) Vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên môn dùng chung: 10 vị trí;
- d) Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ: 04 vị trí.

2. Số biên chế công chức của Sở Tài chính là 43 biên chế, số lao động hợp đồng là 06 người và thực hiện tinh giản biên chế (nếu có) theo quy định.

Trường hợp thực hiện công tác cán bộ từ nguồn nơi khác đến trong khi Sở Tài chính không còn biên chế chưa sử dụng thì phải điều chuyển biên chế từ cơ quan có nhân sự chuyển đi đảm bảo cân đối biên chế và công chức theo quy định.

3. Cơ cấu ngạch công chức:

- a) Ngạch chuyên viên cao cấp tối đa: 9,3%;



- b) Ngạch chuyên viên chính và tương đương tối đa: 41,8%;
- c) Ngạch chuyên viên và tương đương tối thiểu: 48,9%;
- d) Không xác định cơ cấu ngạch đối với các vị trí thuộc nhóm hỗ trợ, phục vụ là lao động hợp đồng.

*(Chi tiết tại Phụ lục số 1, 2, 3 kèm theo).*

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

### **1. Giao Giám đốc Sở Tài chính:**

a) Căn cứ danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc, khung năng lực của từng vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức và số biên chế công chức tương ứng với từng vị trí việc làm của Sở Tài chính đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, thực hiện các nội dung sau:

- Quy định cụ thể sản phẩm đầu ra, kết quả sản phẩm đầu ra của từng vị trí việc làm để làm cơ sở đánh giá, bình xét thi đua khen thưởng, mức độ hoàn thành công việc được giao đối với công chức và người lao động của Sở theo quy định về đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, người lao động, hoàn thành trong Quý I năm 2022, gửi Sở Nội vụ theo dõi, kiểm tra, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thực hiện việc sắp xếp, bố trí, giảm số lượng Phó Trưởng phòng theo quy định trong thời hạn 03 năm kể từ ngày Quyết định số 17/2020/QĐ-UBND ngày 16/7/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức lại Sở Tài chính Hưng Yên có hiệu lực thi hành.

- Xây dựng kế hoạch biên chế công chức để thực hiện việc tuyển dụng, quản lý và sử dụng đối với công chức, người lao động của Sở theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đối với các vị trí việc làm để đảm bảo tiêu chuẩn trình độ theo quy định của pháp luật.

- Thường xuyên rà soát và trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và vị trí việc làm của Sở Tài chính (nếu có thay đổi) bảo đảm theo đúng quy định.

b) Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) xem xét điều chỉnh Đề án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức của Sở Tài chính khi có sự điều chỉnh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức theo quy định của pháp luật hoặc các bộ, ngành Trung ương có quy định cụ thể về danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc và khung năng lực của từng vị trí việc làm của Sở Tài chính.

2. Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm: Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra để quản lý, sử dụng và thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức, lao động hợp đồng của Sở Tài chính theo đúng danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc, khung năng lực vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức tương ứng với từng vị trí việc làm của Sở Tài chính đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và các quy định của pháp luật có liên quan.



**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1393/QĐ-UBND ngày 20/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt bản mô tả công việc, khung năng lực của từng vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Sở Tài chính.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*AB*

*Nơi nhận:* *h*

- Như Điều 4;
- Bộ Nội vụ;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CVNC<sup>NH</sup>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Trần Quốc Văn**

